

Bản án số: **280/2019/HS-PT**

Ngày: 11/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông **Đào Bá Sơn**.
- *Các thẩm phán:* Ông **Lê Thanh Bình**
Ông **Nguyễn Thái Sơn**
- *Thư ký phiên toà:* Ông **Lê Đức Lợi** – Thư ký toà án nhân dân thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Bà Đặng Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Thị H và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị H, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Giản C, Nguyễn Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2018/HSST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Đặng Thị H, sinh năm 1972; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: DT, TL, Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Đặng Văn Đ1 và bà: Đinh Thị Đ2; Chồng: Nguyễn Văn C1; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1997;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2017 đến ngày 05/01/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn DT, TL, Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Tr và bà: Lê Thị V1; Vợ: Đinh Thị D1; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2017 đến ngày 05/01/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Nguyễn Giản C, sinh năm 1971; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: MT, TL, Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Giản H1 (đã chết) và bà: Đào Thị T1; Vợ: Nguyễn Thị U1; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2017 đến ngày 01/01/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn ĐT, TL, Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Ng và bà: Đinh Thị B1;

Tiền án, tiền sự: Ngày 04/7/2012 Toà án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản (ra trại 31/8/2015 – chưa được xóa án tích).

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Ngoài ra, các bị cáo khác không bị kháng nghị, không kháng cáo vắng mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 29/12/2017, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát hình sự, Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã TL phát hiện bắt quả tang tại nhà ở của vợ chồng Nguyễn Văn Ch và Đặng Thị H tại thôn ĐT, xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội các đối tượng Nguyễn Tiến S, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Văn Đg, Nguyễn Giản C, Nguyễn Văn Hp, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến K, Đinh Văn D và Đinh Văn L đang đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” ăn tiền, Lê Thanh T đang canh gác cho những người đánh bạc thực hiện hành vi đánh bạc.

Ngoài các đối tượng đang đánh bạc trên, còn có Nguyễn Văn T3 tức Minh (sinh năm 1974) và Nguyễn Thanh T (sinh năm 1977) đều trú tại: ĐT, TL, Đ, Hà Nội có mặt tại đám bạc nhưng chỉ xem không tham gia đánh bạc.

Công an huyện Đ đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và yêu cầu các đối tượng Hoa, S, Q, Đg, C, Hp, B, T, K, D, T, L cùng các đối tượng L1 quan về trụ sở để điều tra làm rõ.

Quá trình bắt giữ, Cơ quan điều tra tạm giữ tại chiếu bạc: 01 thảm vải kích thước (60x60)cm; 01 chiếu cói, 01 bát, 01 đĩa, 04 quân xóc, 04 quân vị, điện thoại các loại, tiền dưới chiếu bạc 69.100.000VNĐ; tiền trên người những người đánh bạc 29.000.000 đồng (Trong đó, bị cáo Hoa: 1.800.000 đồng và các bị cáo khác: 26.700.000 đồng).

Ngoài ra, còn thu giữ trong người các đối tượng:

- Cửa bị cáo Đặng Thị H: 01 điện thoại di động Viettel V6303, vỏ màu đen, số thuê bao 01678184485.

- Cửa bị cáo Lê Thanh T: 01 điện thoại di động màu đen, số thuê bao 01682589107.

- Cửa bị cáo Nguyễn Văn B: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F vỏ màu hồng, gắn số thuê bao 01667365029.

- Cửa bị cáo Nguyễn Xuân Q: 01 (một) điện thoại di động Samsung J3 P10, vỏ màu đồng, số thuê bao 01683138810.

- Cửa bị cáo Nguyễn Văn Hp: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng, số thuê bao 01626133982.

- Cửa bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5 vỏ màu trắng, số thuê bao 0986953458.

- Cửa bị cáo Nguyễn Giản C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5 vỏ màu vàng - trắng, số Imei: 013968004254721.

- Cửa bị cáo Đinh Văn L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo, vỏ màu trắng, số thuê bao 0971393746.

- Cửa bị cáo Đinh Văn D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1-A1610, vỏ màu trắng hồng, số thuê bao 0946634182 và 0949773182.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo như sau :

Khoảng 10 giờ ngày 29/12/2017, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Tiến S, Lê Thanh T, Đinh Văn T4, Đinh Văn L1 đến nhà Nguyễn Văn Ch chơi. Tất cả cùng ngồi uống nước cùng Nguyễn Văn Ch tại tầng 1; Q rủ cả các đối tượng đánh sóc đĩa, tất cả đồng ý. Ch dùng điện thoại gọi điện cho Nguyễn Giản C rủ đến nhà Ch đánh bạc đồng thời B Q gọi thêm người đến đánh bạc. Q tự ý gọi điện cho Nguyễn Hữu H2 và Nguyễn Thanh T rủ đến nhà Ch đánh bạc. Khoảng 15 phút sau C, Hùng, T đến nhà Ch, tất cả đi lên tầng 2 nhà Ch để đánh bạc. Nguyễn Văn Tân đi qua thấy Nguyễn Tiến S ngồi trong nhà Ch nên vào nói chuyện sau đó cùng lên tầng 2 và tham gia đánh bạc.

Nguyễn Văn Ch phân công Lê Thanh T chuẩn bị công cụ cho các bị cáo đánh bạc và đóng, mở cổng, canh gác cho các bị cáo đánh bạc giúp cho Ch. T đồng ý. T vào bếp nhà Ch lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 chiếc kéo trên tủ trên tầng 2 đưa cho Nguyễn Xuân Q. Q dùng kéo, lấy 02 quân chẵn có sẵn trong phòng cắt thành 04 quân vị để các bị cáo đánh bạc. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Ch B Hoa ở nhà trông nhà rồi đi khỏi nhà để giải quyết việc riêng.

Đặng Thị H biết chồng cho các bị cáo đánh bạc tại nhà, đồng ý cho các bị cáo đánh bạc và cho các đối tượng chơi vay tiền để nhiều người tham gia đánh bạc nhằm thu lợi từ việc thu phé.

Các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Tiến S, Đinh Văn T4, Nguyễn Giản C, Nguyễn Hữu Hùng, Đinh Văn L1, Nguyễn Văn Tân và Nguyễn Thanh T lên tầng 2 nhà Ch ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh sóc đĩa, hình thức chơi là tự đặt

tiền, người sóc cái là người giam tiền, thanh toán cho các bị cáo, không quy định mức đặt cược.

Quá trình đánh bạc chơi, khoảng 15 phút sau Nguyễn Văn Đg, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tiến K, Đinh Văn D, Đinh Văn L, Nguyễn Thanh H, Đinh Văn Trung, Nguyễn Văn Hp đi chơi qua thấy đám bạc nên vào nhà bị cáo Ch và cùng tham gia đánh bạc.

Khi tham gia đánh bạc bị cáo Q tự ý xóc cái và trực tiếp đánh bạc với các bị cáo. Q sóc cái đến khoảng 11 giờ 30 phút thì hết tiền nên chuyển bát, đĩa cho bị cáo Đg làm xóc cái. Đg trực tiếp đánh bạc với các bị cáo. Tham gia đánh bạc được khoảng 15 phút thì Đinh Văn T4, Đinh Văn L1, Nguyễn Văn Tân có việc nên không tiếp tục tham gia đánh bạc mà về trước.

Khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, khi Hoa lên đứng ở cửa phòng, thấy vậy Đg B các con bạc nộp phé cho Hoa. D, T, Đg, Q, S, B, C, Hùng, mỗi người tự bỏ ra từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đưa cho Đg, Đg đưa cho Hoa. Hoa nhận số tiền này rút túi áo và đi xuống.

Khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát hình sự, Công an huyện Đông Anh phát hiện, bắt quả tang. Nguyễn Hữu Hùng, Nguyễn Thanh H, Đinh Văn Trung bỏ chạy thoát.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Đặng Thị H, Nguyễn Tiến S, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Văn Đg, Nguyễn Giản C, Nguyễn Văn Hp, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến K, Đinh Văn D, Lê Thanh T, Đinh Văn L, Nguyễn Hữu H2, Nguyễn Thanh H, Đinh Văn Trung, Đinh Văn L1, Đinh Văn T4 khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được.

Đặng Thị H khai: Bị cáo đã thu lợi bất chính được 1.800.000 đồng để sử dụng và cho T tiền canh gác.

Nguyễn Xuân Q khai: Tự đến đám bạc, gọi điện thoại rủ bị cáo H2 và T đến đánh bạc, mang theo 14.000.000 đồng, cắt quân xóc, trực tiếp xóc đĩa đánh bạc với các con bạc. Quá trình xóc cái bị thua hết tiền, chuyển cho Đg tiếp tục xóc cái. Vay của bị cáo Hoa 20.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc, cho bị cáo Đg vay 5.000.000 đồng, khi bị bắt vớt tiền dưới chiếu.

Nguyễn Giản C khai: Được bị cáo Ch gọi điện thoại rủ đến nhà Ch đánh bạc. Mang theo 8.000.000 đồng, nộp phé 100.000 đồng, thắng 3.000.000 đồng, vớt lại tiền dưới chiếu khi bị bắt quả tang.

Nguyễn Thanh H khai: Tự đến đám bạc, mang theo 700.000 đồng, tham gia chơi thả lần thua hết tiền, chạy thoát khi cơ quan công an bắt quả tang.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc đối với tất cả các đối tượng là 78.400.000 đồng (bảy mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Đối với vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo gồm: 78.400.000 đồng, 01 tấm vải; 01 chiếu cói, 01 bát, 01 đĩa, 04 quân xóc, 04 quân vị và 04 điện thoại di động của các bị cáo Nguyễn Xuân Q; Nguyễn Thanh T, Nguyễn Giản C, Lê Thanh T xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với 05 điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo Đặng Thị H; Nguyễn Văn B, Đinh Văn L, Đinh Văn D, Nguyễn Văn Hp và số tiền 1.700.000 đồng tạm giữ của bị cáo Lê Thanh T là tài sản cá nhân của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc; Số tiền 18.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo Đg, là tiền của chị Nguyễn Thị Thủy (vợ bị cáo Đg) đưa cho bị cáo Đg trả nợ. Ngày 22/5/2018, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho các bị cáo và gia đình các bị cáo.

Cáo trạng số 138/CT - VKS ngày 29/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Nguyễn Văn Ch, Đặng Thị H và Lê Thanh T có lý lịch như đã nêu trên ra tr-ớc Toà án nhân dân huyện Đông Anh để xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999. Các bị cáo Nguyễn Tiến S, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Văn Đg, Nguyễn Giản C, Nguyễn Văn Hp, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Tiến K (Phúc), Đinh Văn D, Đinh Văn L, Nguyễn Thanh H, Đinh Văn Tr1, Đinh Văn L1, Đinh Văn T4 và Nguyễn Văn T5 có lý lịch như đã nêu trên ra tr-ớc Toà án nhân dân huyện Đông Anh để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 111/2018/HSST ngày 02/08/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 **Xử phạt: Đặng Thị H 12** (mười hai) tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 **Xử phạt: Nguyễn Xuân Q 28** (hai mươi tám) tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 **Xử phạt: Nguyễn Thanh H 27** (hai mươi bảy) tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 **Xử phạt: Nguyễn Giản C 24** (hai mươi tư) tháng tù

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt đối với các bị cáo khác, giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 và 06/11/2018, các bị cáo Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Giản C, Nguyễn Thanh H kháng cáo đề nghị xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo: Đặng Thị H, Phạm Xuân Q, Nguyễn Giản C, Nguyễn Thanh H khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội và đều thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng pháp luật, không oan. Các bị cáo đều bổ sung các tài liệu chứng minh gia đình có công với cách mạng mà cấp sơ thẩm chưa xem xét để xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

Phân tích mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xác định nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ với từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Đặng Thị H từ 8-10 tháng tù; Nguyễn Xuân Q từ 24-25 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Nguyễn Giản C từ 15-18 tháng tù; Nguyễn Thanh H từ 24-25 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận Đặng Thị H phạm tội Tổ chức đánh bạc; Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Giản C và Nguyễn Thanh H phạm tội Đánh bạc. Bản án sơ thẩm số 164/HSST/2018 ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

**** Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo:***

- Bị cáo Đặng Thị H là đồng phạm giúp sức trong hành vi tổ chức đánh bạc của chồng là Nguyễn Văn Ch và vai trò của bị cáo là thấp hơn Nguyễn Văn Ch.

- Bị cáo Nguyễn Xuân Q có hành vi đánh bạc, là người chuẩn bị công cụ phương tiện và trực tiếp xóc đĩa sau đó chuyển cho người khác. Bản án sơ thẩm đã phân tích hành vi của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định về nhân thân, hoàn cảnh gia đình quyết định hình phạt 28 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Xét thấy các bị cáo Đặng Thị H, Nguyễn Xuân Q *không có tình tiết tăng nặng*, đều có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy việc cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và không trái với tinh thần Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao.

Các bị cáo Nguyễn Giản C và Nguyễn Thanh H trực tiếp tham gia đánh bạc số tiền không lớn. Song nhân thân của các bị cáo Hà đã có tiền án, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo C đang bị khởi tố về hành vi phạm tội khác. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Song việc cho các bị cáo được hưởng án treo là không thoả mãn tinh thần của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng án treo. Hội đồng xét xử chỉ có thể xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra, trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Nguyễn Thanh H không bị tạm giữ, tạm giam. Tuy nhiên, tại bản án 164/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Toà án nhân dân huyện Đ tại phần quyết định đối với bị cáo Nguyễn Thanh H vẫn trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/12/2017 đến ngày 01/01/2018 là chưa chính xác cấp phúc thẩm cần sửa lại cho đúng pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Các bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị H, Nguyễn Xuân Q, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Giản C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 164/2018/HSST ngày 31/10/2018 của Toà án nhân dân huyện Đ.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Quang; Nguyễn Giản C, Nguyễn Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt **Đặng Thị H: 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt **Nguyễn Xuân Q: 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: **Nguyễn Giản C: 12 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/12/2017 đến ngày 01/01/2018.

Xử phạt: **Nguyễn Thanh H: 16 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Giao bị cáo Đặng Thị H và bị cáo Nguyễn Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Đ, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết kháng cáo kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA; VKS, CA, Chi cục THA H. Đ;
- TATC; VKSHN; PC 27 CAHN;
- Bị cáo;
- Lưu trữ, Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đào Bá Sơn